

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST-DS, ngày 23 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mẫn Thị H1, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn A, xã QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khối Ch, Phường VT, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn H2, sinh năm 1981 và Chị Văn Thị X, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc L2, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn Y, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Văn Thị X và anh Hoàng Văn H2 có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho chị Mẫn Thị H1 số tiền gốc 2.700.000.000đ (Hai tỷ bảy trăm triệu đồng) và tiền lãi

suất là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng). Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi suất là 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 20/9/2022.

Về án phí: Anh Hoàng Văn H2 và chị Văn Thị X phải chịu 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Mẫn Thị H1 54.480.000đ (Năm mươi tư triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003699 ngày 23/02/2023 tại chi cục Thi hành án Dân sự thị xã H.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND TX H;
- CCTHADS TX H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn